

Cơ hội và thách thức của tự do thương mại và toàn cầu hóa kinh tế quốc tế đối với hoạt động thống kê

Nguyễn Bích Lâm (*)

Ngày 7-11-2006, tại Gio-ne-vơ (Thụy Sĩ) đã diễn ra Lễ ký Nghị định thư về việc Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), đánh dấu thời điểm nước ta chính thức tham gia vào quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa kinh tế quốc tế. Gia nhập WTO, chúng ta có nhiều cơ hội lớn đan xen với thách thức không nhỏ trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa và xã hội và điều này cũng xuất hiện đối với hoạt động thống kê nước ta. Bài viết này đề cập tới một số khó khăn và đề xuất một số chỉ tiêu thống kê nhằm phản ánh tác động của xu hướng tự do thương mại và toàn cầu hóa kinh tế quốc tế.

Những cơ hội và thách thức của tự do thương mại và toàn cầu hóa kinh tế quốc tế đối với nước ta

Ngày nay với sự phát triển mạnh mẽ của các lực lượng sản xuất và hoạt động ngày càng tăng của các công ty đa quốc gia là hai trong nhiều yếu tố tác động đến bức tranh kinh tế thế giới, hai yếu tố này nuôi dưỡng và thúc đẩy quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa kinh tế quốc tế. Trong thời đại tự do thương mại và toàn cầu hóa, cư dân trên toàn thế giới đi lại nhiều hơn, kinh doanh năng động và đa dạng hơn, thông tin

được trao đổi và chia sẻ với nhau nhiều hơn, các quốc gia ngày càng phụ thuộc vào nhau. Tuy vậy, sự đi lại nhiều hơn của con người, thường xuyên trao đổi ý tưởng và chu chuyển luồng vốn giữa các quốc gia cũng gây nên ngờ vực trong cộng đồng dân cư ở các nước về tự do thương mại và toàn cầu hóa, họ thực sự lo ngại về hậu quả không lường trước của quá trình này. Trong những năm cuối của thế kỷ 20, người dân ở các nước Mỹ la tinh và cả trong các nước phát triển đã xuống đường biểu tình, chống lại tự do thương mại và toàn cầu hóa.

Tự do thương mại và toàn cầu hóa được xem như là hiện tượng tự nhiên, khách quan như nước và gió và con người không thể ngăn cản những hiện tượng này. Chúng ta có thể tận dụng sức gió để tạo ra điện năng, để thổi căng những cánh buồm, chúng ta có thể tận dụng nước để làm thủy điện và tưới tiêu, chúng ta có thể lao động miệt mài và tìm ra các giải pháp để bảo vệ con người và tài sản khỏi thiên tai nhưng chúng ta không thể phủ nhận sự tồn tại của nước và gió và cố gắng xua đuổi chúng ra khỏi cuộc sống của chúng ta. Điều này tương tự đối với tự do thương mại và toàn cầu hóa. Đứng trước sự tồn tại khách quan này, các quốc gia phải tìm ra giải pháp để tối ưu hóa lợi ích từ tự do thương mại và toàn cầu hóa đồng thời giảm thiểu những rủi ro do chúng mang lại, chúng ta không thể

(*) Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

phốt lờ nó và tự do thương mại và toàn cầu hóa không tự biến mất.

Trong hơn một thập kỷ gần đây, Đảng và Nhà nước đã nhận thức được xu hướng tất yếu của tự do thương mại và toàn cầu hóa, đã chuẩn bị mọi điều kiện và chủ động đàm phán để nước ta gia nhập WTO. Tham gia vào Tổ chức này nước ta đã có những cơ hội lớn như sau⁽¹⁾:

Một là: Được tiếp cận thị trường hàng hóa và dịch vụ ở tất cả các nước thành viên với mức thuế nhập khẩu được cắt giảm, tạo điều kiện cho nước ta mở rộng thị trường xuất khẩu và mở rộng kinh doanh dịch vụ ra ngoài biên giới quốc gia. Với một nền kinh tế có độ mở lớn, kim ngạch xuất khẩu luôn chiếm trên 60% GDP thì điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là yếu tố bảo đảm tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Hai là: Với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước và thực hiện công khai, minh bạch các thiết chế quản lý theo quy định của WTO, môi trường kinh doanh của nước ta ngày càng được cải thiện. Đây là tiền đề rất quan trọng để thu hút đầu tư nước ngoài, qua đó tiếp nhận vốn, công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo công ăn việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo đảm tốc độ tăng trưởng và rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Ba là: Gia nhập WTO nước ta có được vị thế bình đẳng như các thành viên khác trong việc hoạch định chính sách thương mại toàn cầu, có cơ hội để đấu tranh nhằm thiết lập một trật tự kinh tế mới công bằng hơn, hợp lý hơn, có điều kiện để bảo vệ lợi ích của đất nước, của doanh nghiệp.

Bốn là: Gia nhập WTO, hội nhập vào nền

kinh tế thế giới cũng thúc đẩy tiến trình cải cách trong nước, bảo đảm cho tiến trình cải cách của nước ta đồng bộ hơn, có hiệu quả hơn.

Năm là: Cùng với những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử sau hơn 20 năm đổi mới, việc gia nhập WTO sẽ nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế, tạo điều kiện để triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại theo phương châm: Việt Nam mong muốn là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng thế giới vì hòa bình, hợp tác và phát triển.

Bên cạnh những cơ hội có được do việc gia nhập WTO mang lại, nước ta cũng phải đối đầu với nhiều thách thức. Những thách thức này bắt nguồn từ sự chênh lệch giữa năng lực nội sinh của đất nước với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, với những quy tắc ứng xử trong tự do thương mại từ những tác động tiêu cực tiềm tàng của chính quá trình hội nhập, những thách thức này gồm:

Một là: Cạnh tranh sẽ diễn ra gay gắt hơn, trên bình diện rộng hơn, sâu hơn, đây là sự cạnh tranh giữa sản phẩm của nước ta với sản phẩm các nước, giữa doanh nghiệp nước ta với doanh nghiệp các nước, không chỉ trên thị trường thế giới và ngay trên thị trường trong nước. Cạnh tranh không chỉ diễn ra ở cấp độ sản phẩm với sản phẩm, doanh nghiệp với doanh nghiệp mà còn diễn ra giữa nhà nước với nhà nước trong việc hoạch định chính sách quản lý và chiến lược phát triển nhằm phát huy nội lực và thu hút đầu tư từ bên ngoài.

Hai là: Trong quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa, có sự phân chia lợi ích không đồng đều giữa các nước, những nước có nền kinh tế phát triển thấp được hưởng lợi ít. Trong mỗi quốc gia, phân phối lợi ích cũng không đồng đều, có những bộ phận dân cư được hưởng lợi ít hơn, thậm chí còn chịu tác động tiêu cực của tự do thương mại và toàn cầu hóa; có những bộ phận

(1) Nội dung các cơ hội và thách thức của nước ta khi gia nhập WTO trong bài viết này được trích từ bài viết của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với tiêu đề: "Gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới, Cơ hội -Thách thức và Hành động của chúng ta" nhân dịp nước ta chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới ngày 7-11-2006.

doanh nghiệp phải đương đầu với nguy cơ phá sản, khả năng thất nghiệp gia tăng, phân hóa giàu nghèo mạnh hơn. Điều đó đòi hỏi phải có chính sách phúc lợi và an sinh xã hội đúng đắn; phải quán triệt và thực hiện thật tốt chủ trương của Đảng: "Tăng trưởng kinh tế đi đôi với xóa đói, giảm nghèo, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển".

Ba là: Hội nhập kinh tế quốc tế trong một thế giới toàn cầu hóa, tính phụ thuộc lẫn nhau giữa các nước sẽ tăng lên. Sự biến động trên thị trường thế giới tác động mạnh đến thị trường trong nước, đòi hỏi Chính phủ phải có chính sách kinh tế vĩ mô đúng đắn, có năng lực dự báo và phân tích tình hình, cơ chế quản lý phải tạo cơ sở để nền kinh tế có khả năng phản ứng tích cực, hạn chế được ảnh hưởng tiêu cực trước những biến động trên thị trường thế giới.

Như vậy, gia nhập WTO, hội nhập kinh tế quốc tế vừa có cơ hội lớn, vừa phải đối đầu với thách thức không nhỏ, để tận dụng tốt cơ hội và vượt qua thách thức, các ngành, các cấp cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc những cơ hội và thách thức đối với ngành mình, cấp mình, từ đó đề ra các giải pháp phù hợp để cho từng ngành, từng cấp có thể hội nhập tốt nhất. Đối với ngành Thống kê, quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa sẽ đặt ra một số thách thức thể hiện qua một số nội dung sau:

Một là: Tự do thương mại và toàn cầu hóa tạo ra những thách thức về hạch toán và nguồn thông tin bởi vì trong quá trình này các hoạt động giao dịch đa chiều diễn ra ngày càng nhiều, tạo nên những phức tạp cho ghi chép và hạch toán các loại giao dịch có tính thời điểm và thời kỳ. Làm thế nào để thu thập và cập nhật thông tin được thường xuyên, bao gồm việc ghi chép và hạch toán đối với sản phẩm dở dang, phân bổ kết quả sản xuất của các công ty đa quốc gia cho các nước có liên quan.

Hai là: Trong tự do thương mại và toàn cầu hóa cần giải quyết vấn đề mang tính nguyên tắc

và khái niệm trong thống kê. Chẳng hạn hiện nay trong thống kê kinh tế tổng hợp thuộc các lĩnh vực: Tài khoản quốc gia (tài khoản quan hệ kinh tế với bên ngoài); cán cân thanh toán quốc tế; vị thế đầu tư quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài đang áp dụng nguyên tắc chờ phân bổ trong hạch toán và khái niệm thường trú để xác định phạm vi thu thập thông tin. Tuy vậy thực tế hạch toán hiện nay của các công ty đa quốc gia và các công ty mẹ có chi nhánh hoạt động ở các nước khác nhau đang sử dụng khái niệm "quyền sở hữu" đối với tài sản, các hoạt động giao dịch làm tiêu chuẩn để xác định phạm vi chứ không dùng khái niệm thường trú trong thống kê tài khoản quốc gia. Áp dụng khái niệm quyền sở hữu, các doanh nghiệp mẹ ghi chép và hạch toán toàn bộ doanh thu hoặc kết quả sản xuất, lao động, giá trị tăng thêm, xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ, chuyển nhượng thu nhập sở hữu của tất cả các chi nhánh của công ty đóng tại các nước. Để thu được thông tin của các chi nhánh nước ngoài là đơn vị thường trú của nước mình, cơ quan Thống kê quốc gia phải tạo lập những thống kê bổ sung bên cạnh thống kê truyền thống về sản xuất và hoạt động thương mại qua biên giới để có được bức tranh đầy đủ về sản xuất và cung cấp dịch vụ thương mại quốc tế.

Ba là: Tự do thương mại và toàn cầu hóa tạo cơ hội cho các nhà phân phối nước ngoài tham gia vào hoạt động kinh doanh tại thị trường trong nước với nhiều loại hình kinh doanh nội thương mới như: Hệ thống phân phối liên hoàn; thương mại điện tử; nhượng quyền kinh doanh, v.v..., điều này dẫn tới những thay đổi về phạm vi, khái niệm, phân loại và phương pháp tính các chỉ tiêu, đồng thời cũng đặt ra việc phải nghiên cứu đơn vị thống kê dùng trong thu thập thông tin cho phù hợp với thực tế thay đổi của nền kinh tế. Vừa qua trong sửa đổi thống kê nội thương, Cơ quan Thống kê Liên hợp quốc khuyến nghị dùng thực thể thường trú làm đơn vị thống kê thay cho đơn vị cơ sở.

V.I. Lê Nin đã nói “Thống kê kinh tế - xã hội là một trong những công cụ mạnh nhất để nhận thức xã hội”. Để phát huy được vai trò và ý nghĩa quan trọng của thông tin thống kê trong quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa, ngành Thống kê cần xác định những loại thông tin thống kê gì phải thu thập, những chỉ tiêu thống kê nào cần biên soạn, cung cấp cho Đảng, Nhà nước và đông đảo người sử dụng phục vụ cho công tác chỉ đạo và điều hành đất nước, giúp cho quá trình nhận thức xã hội của người dân được dễ dàng, nhằm vượt qua những thách thức và hội nhập thành công. Thông tin phục vụ quá trình hội nhập phải đánh giá được khả năng cạnh tranh của toàn bộ nền kinh tế, của khu vực doanh nghiệp, đánh giá được năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất. Bên cạnh đó những thông tin về lao động việc làm, thu nhập và chi tiêu của các tầng lớp dân cư, về tỷ lệ nghèo và bất bình đẳng trong phân phối thu nhập, về thực hiện chính sách an sinh xã hội cũng rất cần thiết và có vai trò quan trọng trong chỉ đạo điều hành. Tổng cục Thống kê cần rà soát, sửa đổi chu kỳ cung cấp những loại thông tin này, đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để rút ngắn thời gian thu thập và xử lý nhằm cung cấp nhanh hơn, kịp thời hơn.

Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế thế giới đòi hỏi các nước phải tham dự vào tất cả các hoạt động của cộng đồng quốc tế trên các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật, giao dịch nhân sự, bảo vệ môi trường, v.v... Qua nghiên cứu thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế, chúng tôi liệt kê ra đây một số nhóm chỉ tiêu thống kê phản ánh tác động của tự do thương mại và toàn cầu hóa trên các lĩnh vực nêu trên, những chỉ tiêu này có thể nghiên cứu áp dụng vào từng trường hợp cụ thể của nước ta như sau:

- **Về quan hệ chính trị:** Nhóm này bao gồm các chỉ tiêu phản ánh số lượng các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên; Số lần tham gia của Việt Nam vào các đoàn công tác của Liên hợp quốc; Số lượng đại sứ quán nước ngoài đóng

tại Việt Nam; Số lần tham gia của Việt Nam vào hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

- **Về hội nhập kinh tế:** Nhóm này bao gồm các chỉ tiêu phản ánh giá trị trao đổi thương mại; chu chuyển vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và cơ cấu đầu tư; chi trả và nhận thu nhập (bao gồm thu nhập của người lao động không thường trú; thu nhập sở hữu tài sản do nước ngoài nắm giữ), cụ thể một số chỉ tiêu kinh tế tổng hợp trong lĩnh vực kinh tế và tài chính thể hiện sự hội nhập như sau:

(1) Tỷ lệ phần trăm thu nhập quốc gia so với Tổng sản phẩm trong nước (NI/GDP);

(2) Tỷ lệ phần trăm xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ so với Tổng sản phẩm trong nước (E/GDP);

(3) Tỷ lệ phần trăm xuất và nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ so với tổng GDP toàn thế giới (E + M / Tổng GDP thế giới);

(4) Giá trị và tỷ lệ phần trăm đầu tư trực tiếp nước ngoài so với GDP toàn thế giới (FDI/GDP);

(5) Tỷ lệ phần trăm xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ so với tổng xuất khẩu toàn thế giới;

(6) Giá trị xuất khẩu của các Chi nhánh nước ngoài đóng trên lãnh thổ quốc gia so với tổng xuất khẩu toàn thế giới.

(7) Doanh thu trao đổi tiền tệ hàng ngày; tỷ lệ phần trăm so với GDP toàn thế giới;

(8) Giá trị cho vay tín dụng ngân hàng đối với các thực thể kinh tế của nước ngoài; Tỷ lệ phần trăm so với GDP toàn thế giới;

(9) Giá trị trái quyền ngân hàng đối với các thực thể kinh tế của nước ngoài; Tỷ lệ phần trăm so với GDP toàn thế giới.

- **Về công nghệ thông tin:** Nhóm này bao gồm các chỉ tiêu phản ánh số lượng người sử dụng internet; địa chỉ internet và máy chủ được bảo vệ an ninh mạng, ví dụ như: Số người sử dụng internet, Tỷ lệ phần trăm người sử dụng internet so với dân số thế giới, v.v...

- **Về giao dịch nhân sự:** Nhóm này bao gồm các chỉ tiêu phản ánh việc đi lại và du lịch quốc tế; liên lạc điện thoại quốc tế và chuyển nhượng qua biên giới.

- **Về môi trường:** Nhóm này bao gồm các chỉ tiêu phản ánh chất lượng không khí và chất lượng nước, khí thải hiệu ứng nhà kính, bảo vệ ngăn không cho ô nhiễm đất và các chỉ tiêu so sánh giữa các quốc gia trên thế giới. GDP xanh và tỷ lệ GDP xanh so với GDP (GGDP/GDP).

Hợp tác quốc tế về thống kê trong tự do thương mại và toàn cầu hóa

Tháng 7 năm 2007, tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ đã tổ chức Diễn đàn Quốc tế với tên gọi: “Thống kê - Tri thức - Chính sách” với hàng nghìn đại biểu từ hơn 50 nước và các tổ chức quốc tế tham dự. Mục tiêu của Diễn đàn là tạo cơ hội cho các đại biểu trao đổi, chia sẻ phương pháp và kinh nghiệm của các nước và các Tổ chức quốc tế trong việc biến thông tin thống kê thành tri thức của các nhà quản lý, hoạch định chính sách, để từ đó họ vận dụng vào xây dựng chính sách phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường. Tại Diễn đàn, Giám đốc Cơ quan Thống kê của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế của Cộng đồng chung châu Âu (OECD) đã nêu ra bốn trụ cột của thống kê trong những năm đầu của thế kỷ 21 đó là: (i) Ứng dụng công nghệ thông tin vào phổ biến số liệu thống kê; (ii) Nghiên cứu khoa học thống kê; (iii) Phân tích và dự báo thống kê; (iv) Hợp tác quốc tế về thống kê.

Trong thời đại tự do thương mại và toàn cầu hóa, hoạt động kinh tế và xã hội diễn ra vô cùng đa dạng và phức tạp với nhiều hiện tượng kinh tế, xã hội mới phát sinh. Thống kê với chức năng thu thập thông tin, biên soạn các chỉ tiêu kinh tế, xã hội để phản ánh sát thực tình hình sẽ gặp nhiều khó khăn mà không phải Cơ quan Thống kê quốc gia nào cũng có thể tự mình vượt qua. Chính vì vậy, một số Cơ quan Thống kê có trình độ phát triển cao phải lĩnh ấn tiên phong trong việc nghiên cứu và thống kê những hiện tượng

mới, đa dạng và phức tạp, sau đó hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho các Cơ quan Thống kê quốc gia khác. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về thống kê sẽ đảm bảo cho các quốc gia có được số liệu theo chuẩn mực quốc tế về khái niệm, phạm vi, nguồn thông tin và phương pháp tính. Đây cũng là một trong những yếu tố giúp cho quá trình tự do thương mại và toàn cầu hóa diễn ra suôn sẻ hơn.

Với thực tế tác động của tự do thương mại và toàn cầu hóa và sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin trong thời gian tới, các Cơ quan Thống kê quốc gia cần tăng cường hợp tác trong lĩnh vực thống kê, đặc biệt trong thu thập và chia sẻ thông tin giữa các nước. Một số giải pháp sau đây cần nghiên cứu và triển khai trong thời gian tới:

- Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin giữa các Cơ quan Thống kê quốc gia và các Tổ chức Thống kê quốc tế. Một số Tổ chức quốc tế hàng đầu có tiềm lực về tài chính và nguồn nhân lực cần xây dựng và duy trì trang Website về tự do thương mại và toàn cầu hóa nhằm cung cấp toàn bộ các thông tin về quá trình này.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong xây dựng năng lực của các Cơ quan Thống kê quốc gia, bao gồm: Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực nhằm tăng cường số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ thống kê; Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho Cơ quan Thống kê quốc gia;

- Tăng cường hợp tác song phương và đa phương giữa các Cơ quan Thống kê quốc gia trong hoạt động thu thập thông tin, hoàn thiện các lĩnh vực thống kê chuyên ngành. Tăng cường hợp tác quốc tế về thống kê là cách tiếp cận nhanh nhất nghiệp vụ tiên tiến, hiện đại, theo tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế trong lĩnh vực thống kê. ■